

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
ĐỢT 2 NĂM 2024

Phụ lục 1

**DANH SÁCH NGƯỜI TẬP SỰ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ
KỶ KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT 2/2024**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐKT ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư đợt 2/2024)

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
1	Nguyễn Bá	An	06/12/1985	Bắc Ninh	
2	Trần Thuận	An	12/5/1988	TP. Hà Nội	
3	Nguyễn Thúy	An	31/12/1999	TP. Hà Nội	
4	Nguyễn Trọng	An	10/12/1999	TP. Hà Nội	
5	Bùi Thiên	Ấn	30/4/1998	TP. Hà Nội	
6	Bùi Quỳnh	Anh	29/7/1994	Thái Bình	
7	Hoàng Thị Vân	Anh	13/5/1994	Thừa Thiên Huế	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
8	Nguyễn Bá	Anh	29/01/1994	Nghệ An	
9	Võ Công Đức	Anh	10/8/1998	Hà Tĩnh	
10	Nguyễn Ngọc	Anh	09/01/1998	Bắc Ninh	
11	Nguyễn Duy	Anh	01/7/1974	TP. Hà Nội	
12	Lê Thế	Anh	18/6/1999	TP. Hà Nội	
13	Bùi Phương	Anh	10/11/1999	TP. Hà Nội	
14	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	06/11/1998	TP. Hà Nội	
15	Nguyễn Thị Vân	Anh	01/08/1997	TP. Hà Nội	
16	Nguyễn Phương	Anh	28/08/1998	TP. Hà Nội	
17	Đào Duy	Anh	15/7/1995	TP. Hà Nội	
18	Vũ Đức	Anh	09/08/1993	TP. Hà Nội	
19	Đặng Lại Phong	Anh	14/08/1999	TP. Hà Nội	
20	Nguyễn Thị Phương	Anh	29/09/1999	TP. Hà Nội	
21	Trần Tuấn	Anh	03/08/1994	TP. Hà Nội	
22	Tổng Tuấn	Anh	15/6/1976	TP. Hà Nội	
23	Trần Thị Vân	Anh	16/6/1997	TP. Hà Nội	
24	Đông Tuấn	Anh	04/01/1988	TP. Hà Nội	
25	Nguyễn Thị Hà	Anh	09/6/1978	TP. Hà Nội	
26	Bùi Thị Kim	Anh	02/01/1988	TP. Hà Nội	
27	Ngô Thị	Anh	18/9/1989	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
28	Phạm Thị Tô Vân	Anh	10/02/1993	TP. Hà Nội	
29	Đào Thị Ngọc	Anh	04/4/1999	TP. Hà Nội	
30	Lê Quang	Anh	05/12/1991	TP. Hà Nội	
31	Lê Hoàng Tường	Anh	28/7/1996	TP. Hà Nội	
32	Bùi Nguyễn Thảo	Anh	29/11/1998	TP. Hà Nội	
33	Ngô Tuấn	Anh	2/10/1995	TP. Hà Nội	
34	Phạm Ngọc	Anh	27/2/1970	TP. Hà Nội	
35	Vũ Thị Lan	Anh	25/02/1979	TP. Hà Nội	
36	Lê Tùng	Anh	16/03/1994	TP. Hà Nội	
37	Nguyễn Thị Vân	Anh	03/11/1999	TP. Hà Nội	
38	Phạm Thục	Anh	10/10/1997	TP. Hà Nội	
39	Bùi Thị Phương	Anh	13/06/1998	TP. Hà Nội	
40	Nguyễn Quang	Anh	08/08/1998	TP. Hà Nội	
41	Nguyễn Tuấn	Anh	03/02/1998	TP. Hà Nội	
42	Nguyễn Thị Hà	Anh	26/05/1999	TP. Hà Nội	
43	Trần Thị Phương	Anh	20/09/1996	TP. Hà Nội	
44	Đặng Thị Vân	Anh	16/04/1997	TP. Hà Nội	
45	Nguyễn Hoàng	Anh	25/10/1998	TP. Hà Nội	
46	Nguyễn Mai	Anh	02/01/1992	TP. Hà Nội	
47	Trần Minh	Anh	18/11/1998	TP. Hà Nội	
48	Trần Thị Minh	Anh	18/07/1999	TP. Hà Nội	
49	Vũ Tuấn	Anh	25/02/1986	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
50	Nguyễn Hồng	Anh	17/06/1995	TP. Hà Nội	
51	Hoàng Hồng	Anh	22/12/1998	TP. Hà Nội	
52	Vi Sơn	Anh	07/05/1996	TP. Hà Nội	
53	Bùi Thị Ngọc	Ánh	15/6/1998	TP. Hà Nội	
54	Lê Thị Kim	Ánh	29/5/1997	TP. Hà Nội	
55	Nguyễn Ngọc	Ánh	11/8/1993	TP. Hà Nội	
56	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	29/03/1999	TP. Hà Nội	
57	Nghiêm Ngọc	Ánh	08/03/1997	TP. Hà Nội	
58	Nguyễn Quang	Bắc	25/02/1984	TP. Hà Nội	
59	Nguyễn Thị	Bắc	06/05/1979	TP. Hà Nội	
60	Ngô Tiến	Bách	22/10/1999	TP. Hà Nội	
61	Nguyễn Văn	Bài	24/06/1975	TP. Hà Nội	
62	Lương Văn	Ban	01/10/1996	TP. Hà Nội	
63	Nguyễn Văn	Bằng	02/10/1978	Bắc Ninh	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
64	Nguyễn Đình	Bằng	17/8/1975	Bắc Ninh	
65	Vũ Văn	Bằng	05/09/1978	TP. Hà Nội	
66	Đỗ Ngọc	Bảo	14/10/1995	TP. Hà Nội	
67	Trần Huy	Bảo	11/02/1999	TP. Hà Nội	
68	Nguyễn Ngọc	Báu	04/3/1978	Vĩnh Phúc	
69	Nguyễn Đức	Bảy	10/07/1988	TP. Hà Nội	
70	Đào Thị	Bích	11/6/1997	Thanh Hóa	
71	Nguyễn Ngọc	Bích	22/02/1998	TP. Hà Nội	
72	Nguyễn Thị	Bích	26/06/1995	TP. Hà Nội	
73	Nguyễn Thế	Biên	06/02/1999	TP. Hà Nội	
74	Nguyễn Lâm	Bình	30/9/1996	Hải Dương	
75	Phí Thị Thanh	Bình	11/10/1999	Thanh Hóa	
76	Nguyễn Khắc	Bình	15/02/1992	TP. Hà Nội	
77	Tràng Văn	Bình	28/6/1978	TP. Hà Nội	
78	Đặng Quốc	Bình	22/09/1973	TP. Hà Nội	
79	Phạm Thị Bích	Cầm	17/08/1995	TP. Hà Nội	
80	Phạm Văn	Căng	05/5/1962	Hải Phòng	
81	Nguyễn Văn	Cảnh	06/07/1995	TP. Hà Nội	
82	Dương Linh	Chi	28/12/1996	Thái Nguyên	
83	Trần Linh	Chi	18/09/1997	TP. Hà Nội	
84	Nguyễn Hạ Phương	Chi	15/09/1995	TP. Hà Nội	
85	Nguyễn Văn	Chiến	20/12/1968	TP. Hà Nội	
86	Nguyễn Hồng	Chính	19/3/1983	Hải Phòng	
87	Hoàng Dương	Chính	16/11/1995	TP. Hà Nội	
88	Hoàng Bá	Chủ	06/09/1989	TP. Hà Nội	
89	Nguyễn Thị	Chuyên	20/4/1995	Hà Nam	
90	Nguyễn Xuân	Công	24/10/1987	TP. Hà Nội	
91	Doãn Thị Thu	Cúc	21/01/1978	TP. Hà Nội	
92	Nông Thị Kim	Cúc	02/09/1991	TP. Hà Nội	
93	Đặng Xuân	Cương	04/03/1991	TP. Hà Nội	
94	Nguyễn Mạnh	Cường	26/12/1997	TP. Hà Nội	
95	Phạm Trọng	Cường	13/09/1999	TP. Hà Nội	
96	Dương Mạnh	Cường	07/02/1986	TP. Hà Nội	
97	Lê Đình	Cường	23/09/1992	TP. Hà Nội	
98	Vũ	Đại	06/9/1975	TP. Hà Nội	
99	Trương Trọng	Đại	12/8/1991	TP. Hà Nội	
100	Nguyễn Tô	Đặng	24/10/1981	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
101	Nguyễn Văn	Đặng	06/4/1994	TP. Hà Nội	
102	Phạm Văn	Đạt	29/10/1993	TP. Hà Nội	
103	Nguyễn Trần	Đạt	16/03/1996	TP. Hà Nội	
104	Lê Tuấn	Đạt	09/03/1983	TP. Hà Nội	
105	Nguyễn Văn	Đạt	23/05/1991	TP. Hà Nội	
106	Phạm Tiến	Đạt	05/09/1998	TP. Hà Nội	
107	Nguyễn Thị	Diên	13/08/1998	TP. Hà Nội	
108	Đỗ Công	Diện	06/9/1985	TP. Hà Nội	
109	Trần Thanh	Diệp	04/5/1984	TP. Hà Nội	
110	Phạm Thị Hồng	Diệp	05/01/1998	TP. Hà Nội	
111	Bùi Quang	Điệp	06/12/1984	TP. Hà Nội	
112	Nguyễn Văn	Đĩnh	13/10/1986	TP. Hà Nội	
113	Võ Thúc	Định	09/07/1980	TP. Hà Nội	
114	Nguyễn Đăng	Đông	02/9/1977	TP. Hà Nội	
115	Lê Huy	Đông	18/12/1993	TP. Hà Nội	
116	Nguyễn Đại	Đồng	04/02/1980	TP. Hà Nội	
117	Hoàng Văn	Dự	16/01/1999	TP. Hà Nội	
118	Vũ Ngọc	Đức	22/8/1980	TP. Hà Nội	
119	Lê Quảng	Đức	15/02/1977	TP. Hà Nội	
120	Trương Văn	Đức	17/10/1990	TP. Hà Nội	
121	Bùi Huy	Đức	29/9/1998	TP. Hà Nội	
122	Phan Minh	Đức	20/02/1997	TP. Hà Nội	
123	Nguyễn Việt	Đức	08/01/1995	TP. Hà Nội	
124	Lê Minh	Đức	20/02/1986	TP. Hà Nội	
125	Giáp Thị Thùy	Dung	23/8/1993	Bắc Giang	
126	Trần Thị	Dung	06/10/1992	Sơn La	
127	Đoàn Thùy	Dung	27/01/1997	Quảng Ninh	
128	Nguyễn Thị Thu	Dung	01/05/1996	TP. Hà Nội	
129	Phạm Thị	Dung	23/03/1993	TP. Hà Nội	
130	Trương Việt	Dững	20/10/1976	TP. Hà Nội	
131	Đỗ Việt	Dững	23/05/1971	TP. Hà Nội	
132	Nguyễn Tiến	Dững	06/08/1996	TP. Hà Nội	
133	Ngô Thùy	Dương	02/03/1999	TP. Hà Nội	
134	Nguyễn Thùy	Dương	29/10/1999	TP. Hà Nội	
135	Trần Bình	Dương	26/6/1995	TP. Hà Nội	
136	Phan Thùy	Dương	06/12/1999	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
137	Hà Văn	Dương	05/10/1995	TP. Hà Nội	
138	Nguyễn Thùy	Dương	23/10/1998	TP. Hà Nội	
139	Hoàng Văn	Duyên	01/6/1996	TP. Hà Nội	
140	Trần Thị Mỹ	Duyên	12/11/1997	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
141	Trần Hoài	Giang	04/8/1979	Thừa Thiên Huế	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
142	Đình Hương	Giang	05/11/1997	Quảng Ninh	
143	Nguyễn Thị Hương	Giang	07/06/1997	TP. Hà Nội	
144	Nguyễn Thị	Giang	24/02/1997	TP. Hà Nội	
145	Nguyễn Thị Thùy	Giang	05/11/1984	TP. Hà Nội	
146	Trần Hồng	Giang	14/9/1983	TP. Hà Nội	
147	Phan Thị Hà	Giang	07/05/1996	TP. Hà Nội	
148	Dương Hương	Giang	11/10/1984	TP. Hà Nội	
149	Trương Lê Ngân	Giang	26/07/1999	TP. Hà Nội	
150	Nguyễn Đức	Giang	24/10/1997	TP. Hà Nội	
151	Hoàng Hương	Giang	27/07/1998	TP. Hà Nội	
152	Nguyễn Hương	Giang	20/10/1997	TP. Hà Nội	
153	Lê Huỳnh	Giang	20/01/1998	TP. Hà Nội	
154	Nguyễn Thu	Giang	20/03/1997	TP. Hà Nội	
155	Đỗ Thị Linh	Giang	17/04/1994	TP. Hà Nội	
156	Nguyễn Trường	Giang	16/6/1978	Điện Biên	
157	Lò Thị Khánh	Hà	15/6/1982	Điện Biên	
158	Nguyễn Thị Kim	Hà	14/11/1998	Nghệ An	
159	Ninh Thị	Hà	09/09/1994	TP. Hà Nội	
160	Nguyễn Phương	Hà	06/4/1998	TP. Hà Nội	
161	Nguyễn Thị Thu	Hà	27/10/1996	TP. Hà Nội	
162	Nguyễn Thị Việt	Hà	16/4/1997	TP. Hà Nội	
163	Hoàng Thu	Hà	26/02/1996	TP. Hà Nội	
164	Nguyễn Thu	Hà	20/01/1997	TP. Hà Nội	
165	Vũ Thị Thu	Hà	08/08/1981	TP. Hà Nội	
166	Phạm Thị Thu	Hà	14/11/1996	TP. Hà Nội	
167	Bình Thị Việt	Hà	16/05/1979	TP. Hà Nội	
168	Nguyễn Thu	Hà	18/08/1994	TP. Hà Nội	
169	Phạm Thị Ngọc	Hà	30/11/1999	TP. Hà Nội	
170	Trần Trọng	Hải	12/11/1974	Hải Phòng	
171	Vũ Ngọc	Hải	19/10/1993	Vĩnh Phúc	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
172	Đào Văn	Hải	11/8/1976	TP. Hà Nội	
173	Trần Thị	Hải	28/10/1994	TP. Hà Nội	
174	Đặng Sơn	Hải	19/3/1996	TP. Hà Nội	
175	Nguyễn Hồng	Hải	20/02/1989	TP. Hà Nội	
176	Nguyễn Ngọc	Hải	13/9/1979	TP. Hà Nội	
177	Bùi Xuân	Hải	19/08/1966	TP. Hà Nội	
178	Lê Văn	Hải	12/07/1977	TP. Hà Nội	
179	Đặng Thị Thu	Hằng	21/8/1996	Nghệ An	
180	Phạm Thị Diệu	Hằng	24/4/1998	TP. Hà Nội	
181	Tạ Thu	Hằng	18/10/1993	TP. Hà Nội	
182	Nguyễn Thị Thu	Hằng	09/09/1998	TP. Hà Nội	
183	Bùi Thu	Hằng	17/07/1994	TP. Hà Nội	
184	Mai Mỹ	Hạnh	17/9/1982	Hải Phòng	
185	Nguyễn Thị	Hạnh	19/11/1990	Phú Thọ	
186	Nguyễn Thị Minh	Hạnh	11/09/1995	TP. Hà Nội	
187	Trần Thị Bích	Hạnh	28/02/1992	TP. Hà Nội	
188	Đỗ Thị Mỹ	Hạnh	16/09/1990	TP. Hà Nội	
189	Trương Mỹ	Hào	28/06/1998	TP. Hà Nội	
190	Đào Huy	Hậu	12/06/1996	TP. Hà Nội	
191	Trần Thị Thúy	Hiên	06/01/1996	TP. Hà Nội	
192	Dương Thị Thu	Hiên	13/01/1994	Quảng Ninh	
193	Nguyễn Thị Kim	Hiên	04/10/1997	TP. Hà Nội	
194	Phạm Thị Thu	Hiên	08/08/1998	TP. Hà Nội	
195	Hoàng Thị	Hiên	01/06/1995	TP. Hà Nội	
196	Đỗ Thị Thu	Hiên	21/9/1991	TP. Hà Nội	
197	Nguyễn Thị	Hiên	08/03/1993	TP. Hà Nội	
198	Trần Thị Thu	Hiên	31/08/1999	TP. Hà Nội	
199	Nguyễn Thị	Hiên	04/12/1998	TP. Hà Nội	
200	Nguyễn Thị Thu	Hiên	28/02/1999	TP. Hà Nội	
201	Lê Thị	Hiên	10/02/1994	TP. Hà Nội	
202	Nguyễn Thị Thu	Hiên	31/03/1999	TP. Hà Nội	
203	Trần Thị Thu	Hiên	23/12/1971	TP. Hà Nội	
204	Phan Thị	Hiên	01/01/1999	TP. Hà Nội	
205	Đỗ Thị Thu	Hiên	06/08/1996	TP. Hà Nội	
206	Vương Đức	Hiệp	14/12/1999	TP. Hà Nội	
207	Trần Dương	Hiệp	10/05/1999	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
208	Nguyễn Đức	Hiệp	16/10/1995	TP. Hà Nội	
209	Quách Đại	Hiệp	11/06/1992	TP. Hà Nội	
210	Trịnh Đức	Hiếu	15/9/1978	Hải Phòng	
211	Hoàng Minh	Hiếu	29/8/1998	Vĩnh Phúc	
212	Võ Minh	Hiếu	04/07/1998	TP. Hà Nội	
213	Lý Trung	Hiếu	04/02/1999	TP. Hà Nội	
214	Cao Thành	Hiếu	10/7/1973	TP. Hà Nội	
215	Đào Minh	Hiếu	14/01/1998	TP. Hà Nội	
216	Đào Đức	Hiếu	26/10/1994	TP. Hà Nội	
217	Vũ Khánh	Hiếu	01/05/1982	TP. Hà Nội	
218	Lưu Minh	Hiếu	09/11/1998	TP. Hà Nội	
219	Nguyễn Xuân	Hiếu	26/07/1994	TP. Hà Nội	
220	Lại Minh	Hiếu	01/11/1998	TP. Hà Nội	
221	Chữ Thị Mỹ	Hoa	23/10/1998	Phú Thọ	
222	Lê Thị Thanh	Hoa	28/10/1998	Hung Yên	
223	Cao Thị	Hoa	11/10/1991	TP. Hà Nội	
224	Thân Thị	Hoa	11/10/1996	TP. Hà Nội	
225	Nguyễn Thị	Hoa	01/10/1977	TP. Hà Nội	
226	Lê Thị Thanh	Hoa	22/10/1999	TP. Hà Nội	
227	Ngô Thị Kim	Hoa	23/04/1964	TP. Hà Nội	
228	Lê Phương	Hoa	07/02/1996	TP. Hà Nội	
229	Đắc Thị	Hoa	21/05/1988	TP. Hà Nội	
230	Nguyễn Diệu	Hoa	25/06/1998	TP. Hà Nội	
231	Trần Thị Thanh	Hòa	18/09/1993	TP. Hà Nội	
232	Trần Thị	Hòa	21/12/1983	TP. Hà Nội	
233	Vũ Thị Ngọc	Hòa	02/07/1990	TP. Hà Nội	
234	Trần Thu	Hòa	23/05/1986	TP. Hà Nội	
235	Phạm Thị Thu	Hoài	20/02/1998	TP. Hà Nội	
236	Nguyễn Thị Xuân	Hoài	24/8/1993	TP. Hà Nội	
237	Lao Thị Hồng	Hoài	10/12/1997	TP. Hà Nội	
238	Phạm Thị	Hoài	21/2/1998	TP. Hà Nội	
239	Nguyễn Văn	Hoan	29/05/1975	TP. Hà Nội	
240	Hoàng Văn	Hoàn	11/5/1965	TP. Hà Nội	
241	Nguyễn Văn	Hoàn	24/09/1996	TP. Hà Nội	
242	Phan Đình	Hoàn	12/10/1996	TP. Hà Nội	
243	Lưu	Hoàng	04/5/1991	Vĩnh Phúc	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
244	Lương Việt	Hoàng	07/6/1998	TP. Hà Nội	
245	Nguyễn Văn	Hoàng	05/5/1998	TP. Hà Nội	
246	Nguyễn Kiến Hải	Hoàng	08/11/1999	TP. Hà Nội	
247	Nguyễn Huy	Hoàng	18/07/1998	TP. Hà Nội	
248	Phan Huy	Hoàng	16/07/1978	TP. Hà Nội	
249	Phạm Bảo	Hoàng	25/11/1992	Quảng Ninh	
250	Trần Thị	Hoạt	04/02/1995	TP. Hà Nội	
251	Nguyễn Thị	Hồng	21/01/1998	Quảng Trị	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
252	Đình Văn	Hồng	02/4/1991	TP. Hà Nội	
253	Đình Thị Thu	Huế	21/01/1996	Quảng Ninh	
254	Nguyễn Thị	Huế	25/8/1996	TP. Hà Nội	
255	Đỗ Thị	Huệ	27/08/1999	Vĩnh Phúc	
256	Vi Thị Minh	Huệ	02/08/1998	TP. Hà Nội	
257	Nguyễn Thị	Huệ	05/04/2000	TP. Hà Nội	
258	Trần Văn	Hùng	01/06/1996	TP. Hà Nội	
259	Nguyễn Văn	Hùng	20/12/1999	TP. Hà Nội	
260	Ngô Mạnh	Hùng	14/12/1977	TP. Hà Nội	
261	Lê Anh	Hùng	19/07/1976	TP. Hà Nội	
262	Bùi Huy	Hùng	23/11/1998	TP. Hà Nội	
263	Nguyễn Văn	Hùng	05/02/1973	TP. Hà Nội	
264	Vũ Kim	Hùng	23/06/1995	TP. Hà Nội	
265	Phùng Quang	Hưng	30/6/1978	TP. Hà Nội	
266	Nguyễn Thành	Hưng	30/9/1998	TP. Hà Nội	
267	Nguyễn Thị Thu	Hương	16/7/1991	Bắc Giang	
268	Nguyễn Thị Lan	Hương	22/01/1994	Bắc Ninh	
269	Nguyễn Thị Thu	Hương	21/11/1996	Hải Phòng	
270	Nguyễn Thị	Hương	26/11/1998	TP. Hà Nội	
271	Dương Thị Thanh	Hương	08/11/1996	TP. Hà Nội	
272	Phạm Diệu	Hương	17/02/1995	TP. Hà Nội	
273	Hoàng Thị Minh	Hương	14/12/19997	TP. Hà Nội	
274	Trịnh Thị	Hương	18/08/1997	TP. Hà Nội	
275	Phan Thị Thu	Hương	17/04/1994	TP. Hà Nội	
276	Nguyễn Mai	Hương	26/10/1997	TP. Hà Nội	
277	Nguyễn Thu	Hương	20/11/1994	TP. Hà Nội	
278	Nguyễn Thị Mai	Hương	28/09/1993	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
279	Vũ Thị Thu	Hương	20/01/1987	TP. Hà Nội	
280	Đào Thị Thu	Hường	05/05/1994	TP. Hà Nội	
281	Nguyễn Thị Thu	Hường	28/03/1990	TP. Hà Nội	
282	Đàm Thu	Hường	20/07/1991	TP. Hà Nội	
283	Cao Thị Thúy	Hường	06/09/1988	TP. Hà Nội	
284	Trần Thị	Hường	26/05/1997	TP. Hà Nội	
285	Vũ Văn	Hường	19/05/1998	TP. Hà Nội	
286	Bùi Quốc	Hữu	04/3/1982	TP. Hà Nội	
287	Phạm Quốc	Huy	09/01/1997	Vĩnh Phúc	
288	Bùi Khắc	Huy	18/6/1999	Thái Nguyên	
289	Nguyễn Quang	Huy	20/08/2000	TP. Hà Nội	
290	Phạm Tiên	Huy	24/05/1999	TP. Hà Nội	
291	Trịnh Ngọc	Huy	31/12/1998	TP. Hà Nội	
292	Nguyễn Thị	Huyền	19/08/1996	TP. Hà Nội	
293	Trịnh Thị Thanh	Huyền	02/12/1998	Hải Phòng	
294	Lữ Thị	Huyền	26/7/1998	Thanh Hóa	
295	Nguyễn Thanh	Huyền	07/4/1999	Quảng Ninh	
296	Phạm Thu	Huyền	09/01/1998	TP. Hà Nội	
297	Nguyễn Mai	Huyền	21/12/1996	TP. Hà Nội	
298	Đặng Thu	Huyền	20/10/1989	TP. Hà Nội	
299	Nguyễn Thị	Huyền	08/08/1997	TP. Hà Nội	
300	Phí Thị Thanh	Huyền	11/3/1987	TP. Hà Nội	
301	Nguyễn Thị Thu	Huyền	17/08/1998	TP. Hà Nội	
302	Trần Thị Thanh	Huyền	12/02/1991	TP. Hà Nội	
303	Đỗ Ngọc	Huyền	18/12/1996	TP. Hà Nội	
304	Nguyễn Thị Thu	Huyền	01/06/1999	TP. Hà Nội	
305	Trần Thị Thanh	Huyền	10/02/1995	TP. Hà Nội	
306	Dương Thị Vân	Huyền	13/01/1986	TP. Hà Nội	
307	Hoàng Thị	Huyền	01/12/1995	TP. Hà Nội	
308	Dương Văn	Khải	17/01/1984	TP. Hà Nội	
309	Thiều Văn	Khải	25/07/1999	TP. Hà Nội	
310	Ngô Quốc	Khang	05/6/1980	TP. Hà Nội	
311	Đoàn	Khánh	28/6/1994	Hải Dương	
312	Lê Gia	Khánh	25/8/1997	TP. Hà Nội	
313	Nguyễn Quốc	Khánh	22/01/1998	TP. Hà Nội	
314	Nguyễn Văn	Khiêm	12/08/1984	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
315	Nguyễn Đăng	Khoa	20/11/1998	TP. Hà Nội	
316	Nguyễn Duy	Khương	10/12/1995	Bắc Ninh	
317	Phạm Gia	Khương	18/06/1998	TP. Hà Nội	
318	Cao Trung	Kiên	06/08/1990	TP. Hà Nội	
319	Nguyễn Quốc	Kiên	17/09/1997	TP. Hà Nội	
320	Đình Văn	Kiên	28/12/1991	TP. Hà Nội	
321	Phạm Thị	Là	02/02/1977	TP. Hà Nội	
322	Nguyễn Thanh	Lâm	07/4/1976	Nghệ An	
323	Bùi Đình	Lâm	12/04/1995	TP. Hà Nội	
324	Đặng Thị Hương	Lan	06/5/1969	Hải Phòng	
325	Nguyễn Thị Thanh	Lan	21/02/1998	Vĩnh Phúc	
326	Lưu Thị	Lan	31/01/1994	Thái Bình	
327	Nguyễn Thị Hương	Lan	21/6/1976	TP. Hà Nội	
328	Nguyễn Thị	Lan	23/8/1992	TP. Hà Nội	
329	Đặng Ý	Lan	09/11/1992	TP. Hà Nội	
330	Đặng Thị Hồng	Lê	11/10/1975	TP. Hà Nội	
331	Ngô Thị	Lê	25/10/1991	TP. Hà Nội	
332	Hoàng Nhật	Lệ	08/10/1998	TP. Hà Nội	
333	Phạm Thị	Liên	21/5/1998	TP. Hà Nội	
334	Lương Thị	Liễu	20/8/1995	TP. Hà Nội	
335	Trần Tuấn	Linh	20/7/1999	Bắc Ninh	
336	Nguyễn Thị Bảo	Linh	07/5/1996	Quảng Ninh	
337	Nguyễn Phương	Linh	03/6/1998	TP. Hà Nội	
338	Lê Khánh	Linh	29/08/1997	TP. Hà Nội	
339	Cao Khánh	Linh	12/10/1993	TP. Hà Nội	
340	Lê Diệu	Linh	19/09/1998	TP. Hà Nội	
341	Quách Hồng	Linh	17/06/1999	TP. Hà Nội	
342	Lê Hải	Linh	16/09/1995	TP. Hà Nội	
343	Nguyễn Thị Mai	Linh	31/3/1993	TP. Hà Nội	
344	Ngô Mạnh	Linh	23/01/1990	TP. Hà Nội	
345	Hoàng Thị	Linh	21/3/1991	TP. Hà Nội	
346	Lê Thị Mai	Linh	13/8/1995	TP. Hà Nội	
347	Bùi Thị	Linh	16/8/1995	TP. Hà Nội	
348	Nguyễn Thùy	Linh	28/5/1986	TP. Hà Nội	
349	Kiều Phương	Linh	23/01/1997	TP. Hà Nội	
350	Văn Thùy	Linh	03/10/1994	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
351	Đỗ Thị Thùy	Linh	26/6/1993	TP. Hà Nội	
352	Nguyễn Thị Nhật	Linh	29/12/1997	TP. Hà Nội	
353	Nguyễn Thị Mai	Linh	26/7/1994	TP. Hà Nội	
354	Nguyễn Văn	Linh	01/9/1979	TP. Hà Nội	
355	Nguyễn Trà	Linh	27/06/1995	TP. Hà Nội	
356	Bùi Diệu	Linh	16/08/1999	TP. Hà Nội	
357	Phạm Hoài	Linh	10/01/1999	TP. Hà Nội	
358	Nguyễn Diệu	Linh	28/11/1995	TP. Hà Nội	
359	Phạm Lưu Hà	Linh	22/11/1999	TP. Hà Nội	
360	Phạm Hà	Linh	08/05/1996	TP. Hà Nội	
361	Bùi Thị Thùy	Linh	24/08/1996	TP. Hà Nội	
362	Hoàng Diệu	Linh	30/04/1995	TP. Hà Nội	
363	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	02/03/1994	TP. Hà Nội	
364	Đinh Thị Thùy	Linh	18/10/1994	TP. Hà Nội	
365	Nguyễn Thị Thùy	Linh	13/01/1999	TP. Hà Nội	
366	Ngô Trang	Linh	19/03/1997	TP. Hà Nội	
367	Nông Mỹ	Linh	26/09/1995	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
368	Vương Kiều	Linh	06/03/1998	TP. Hà Nội	
369	Triệu Tú	Linh	09/10/1998	TP. Hà Nội	
370	Ngô Vũ	Linh	28/01/1981	TP. Hà Nội	
371	Nguyễn Văn	Lô	07/3/1984	Thanh Hóa	
372	Cầm Kim	Loan	23/02/1967	Sơn La	
373	Phạm Thị Thanh	Loan	18/11/1987	TP. Hà Nội	
374	Tạ Minh	Loan	24/02/1997	TP. Hà Nội	
375	Nguyễn Thị	Loan	02/09/1997	TP. Hà Nội	
376	Phạm Thị	Loan	15/01/1997	TP. Hà Nội	
377	Nguyễn Thị	Loan	19/12/1991	TP. Hà Nội	
378	Triệu Thị	Loan	20/6/1997	TP. Hà Nội	
379	Đào Thị Ái	Loan	25/06/1971	TP. Hà Nội	
380	Tô Vĩnh	Lộc	01/02/1978	Hà Tĩnh	
381	Lê Phúc	Lộc	25/9/1989	TP. Hà Nội	
382	Nguyễn Văn	Lợi	15/03/1986	TP. Hà Nội	
383	Phạm Đức	Long	20/6/1971	TP. Hà Nội	
384	Nguyễn Khắc	Long	07/11/1998	TP. Hà Nội	
385	Lê Bảo	Long	31/8/1999	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
386	Nguyễn Thanh	Long	16/02/1997	TP. Hà Nội	
387	Nguyễn Văn	Long	07/10/1991	TP. Hà Nội	
388	Nguyễn Hoàng	Long	18/09/1983	TP. Hà Nội	
389	Nguyễn Vũ Hoàng	Long	14/03/1997	TP. Hà Nội	
390	Lý Hoàng	Long	27/10/1997	TP. Hà Nội	
391	Đàm Thị	Lương	29/3/1997	TP. Hà Nội	
392	Hà Huyền	Lương	08/12/1998	TP. Hà Nội	
393	Nguyễn Thị	Luyên	05/10/1995	TP. Hà Nội	
394	Nguyễn Thị	Luyên	21/4/1990	TP. Hà Nội	
395	Luyện Thị Mai	Ly	28/12/1984	TP. Hà Nội	
396	Vũ Thảo	Ly	16/11/1999	TP. Hà Nội	
397	Nguyễn Thị	Lý	08/9/1992	TP. Hà Nội	
398	Nguyễn Thanh	Mai	27/11/1998	TP. Hà Nội	
399	Bạc Thị	Mai	28/10/1996	TP. Hà Nội	
400	Lê Thị Thu	Mai	23/11/1994	TP. Hà Nội	
401	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	17/07/1989	TP. Hà Nội	
402	Nguyễn Văn	Mạnh	31/12/1997	TP. Hà Nội	
403	Hoàng Thị Ngọc	Minh	19/11/1999	Bắc Giang	
404	Hà Quang	Minh	22/10/1990	Phú Thọ	
405	Nguyễn Thị Diệu	Minh	17/6/1989	Thừa Thiên Huế	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
406	Đàm Xuân	Minh	28/8/1992	Quảng Bình	Xin chuyển dự thi vào TP. Hồ Chí Minh
407	Trần Ngọc	Minh	05/10/1997	TP. Hà Nội	
408	Nguyễn Đức	Minh	25/12/1983	TP. Hà Nội	
409	Nguyễn Ngọc	Minh	22/12/1980	TP. Hà Nội	
410	Tô Vũ Nhật	Minh	31/01/1998	TP. Hà Nội	
411	Khổng Quang	Minh	28/09/1999	TP. Hà Nội	
412	Vũ Trọng	Minh	10/07/1998	TP. Hà Nội	
413	Nguyễn Thị	Minh	23/11/1996	TP. Hà Nội	
414	Trương Văn	Mùi	15/5/1986	Hải Phòng	
415	Lê Hoài	My	21/9/1981	TP. Hà Nội	
416	Nguyễn Trà	My	14/11/1992	TP. Hà Nội	
417	Lê Hà	My	13/01/1900	TP. Hà Nội	
418	Trần Thị	My	16/6/1995	TP. Hà Nội	
419	Đình Văn	Nam	14/02/1998	Thừa Thiên Huế	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
420	Đỗ Văn	Nam	10/02/1999	TP. Hà Nội	
421	Nguyễn Thái	Nam	05/6/1969	TP. Hà Nội	
422	Nguyễn Quang	Nam	30/12/1998	TP. Hà Nội	
423	Đoàn Vũ Hoài	Nam	02/01/1995	TP. Hà Nội	
424	Trần Hải	Nam	01/07/1993	TP. Hà Nội	
425	Lê Chí	Nam	27/07/1974	TP. Hà Nội	
426	Nguyễn Tiến	Nam	05/4/1984	TP. Hà Nội	
427	Hà Đức	Năm	18/04/1981	TP. Hà Nội	
428	Trần Thị Quỳnh	Nga	07/02/1992	Quảng Ninh	
429	Phùng Thị	Nga	26/6/1986	Bắc Ninh	
430	Công Quỳnh	Nga	23/5/1997	TP. Hà Nội	
431	Đỗ Thị Yến	Nga	02/08/1989	TP. Hà Nội	
432	Vũ Thị Tố	Nga	08/08/1997	TP. Hà Nội	
433	Phan Thị Hằng	Nga	18/07/1991	TP. Hà Nội	
434	Sùng Văn	Ngài	08/08/1994	TP. Hà Nội	
435	Hoàng Thị	Ngân	21/02/1994	TP. Hà Nội	
436	Hoàng Thị Kim	Ngân	05/02/1999	Hải Dương	
437	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	12/3/1998	Quảng Ninh	
438	Cù Thị Kim	Ngân	16/12/1991	TP. Hà Nội	
439	Dương Kim	Ngân	07/06/1999	TP. Hà Nội	
440	Phạm Thị Kim	Ngân	06/11/1999	TP. Hà Nội	
441	Nguyễn Thị	Ngân	23/01/1998	TP. Hà Nội	
442	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	27/10/1994	TP. Hà Nội	
443	Khương Thị	Ngân	13/05/1986	TP. Hà Nội	
444	Nguyễn Thiên	Ngân	11/11/1999	TP. Hà Nội	
445	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngân	14/09/1995	TP. Hà Nội	
446	Quách Đại	Nghĩa	23/07/1991	TP. Hà Nội	
447	Vũ Văn	Nghĩa	06/12/1979	TP. Hà Nội	
448	Phạm Thị Hồng	Ngoan	20/08/1996	TP. Hà Nội	
449	Nguyễn Thị	Ngọc	24/02/1999	TP. Hà Nội	
450	Trần Như	Ngọc	01/08/1998	TP. Hà Nội	
451	Nguyễn Trương Hải	Ngọc	30/6/1979	TP. Hà Nội	
452	Lê Thị	Ngọc	19/04/1996	TP. Hà Nội	
453	Lê Hà An	Ngọc	28/10/1998	TP. Hà Nội	
454	Bạch Thị	Ngọc	16/10/1995	TP. Hà Nội	
455	Đặng Đức	Ngọc	30/10/1995	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
456	Mai Thị	Ngọc	19/07/1993	TP. Hà Nội	
457	Nguyễn Thảo	Nguyên	20/3/1977	Quảng Ninh	
458	Đào Thị Thu	Nguyên	05/05/1999	TP. Hà Nội	
459	Nguyễn Thị Hương	Nguyên	29/06/1999	TP. Hà Nội	
460	Đặng Hoàng	Nguyên	27/12/1999	TP. Hà Nội	
461	Nguyễn Minh	Nguyệt	04/01/1996	TP. Hà Nội	
462	Đào Thị Bích	Nguyệt	12/03/1985	TP. Hà Nội	
463	Phùng Thị Thanh	Nhã	20/01/1998	Nghệ An	
464	Đỗ Thị	Nhài	23/09/1998	TP. Hà Nội	
465	Nguyễn Thị Hương	Nhàn	15/01/1997	TP. Hà Nội	
466	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	03/5/1980	TP. Hà Nội	
467	Trịnh Ngọc	Nhất	27/02/1998	TP. Hà Nội	
468	Phạm Hoàng Ý	Nhi	20/7/1996	TP. Hà Nội	
469	Nguyễn Lan	Nhi	14/08/1998	TP. Hà Nội	
470	Phạm Thị	Nhung	11/02/1996	Hải Phòng	
471	Phạm Hồng	Nhung	01/11/1989	Quảng Ninh	
472	Phạm Thị Hồng	Nhung	04/9/1996	TP. Hà Nội	
473	Phạm Thị	Nhung	24/11/1992	TP. Hà Nội	
474	Nguyễn Thị Huyền	Nhung	20/12/1995	TP. Hà Nội	
475	Giáp Trang	Nhung	29/12/1998	TP. Hà Nội	
476	Nông Thị	Nhung	12/02/1992	TP. Hà Nội	
477	Nguyễn Hồng	Nhung	15/03/1996	TP. Hà Nội	
478	Vũ Khánh	Nhung	14/12/1994	TP. Hà Nội	
479	Đỗ Thị Hồng	Nhung	24/11/1994	TP. Hà Nội	
480	Nguyễn Thị	Ninh	19/5/1992	Quảng Ninh	
481	Trần Công	Ninh	13/7/1996	Nghệ An	
482	Nguyễn Thị Mỹ	Ninh	22/8/1994	TP. Hà Nội	
483	Nguyễn Trọng	Ninh	16/6/1981	TP. Hà Nội	
484	Phạm Thị	Nụ	29/10/1998	TP. Hà Nội	
485	Lý Thị	Nương	21/03/1997	TP. Hà Nội	
486	Nguyễn Kim	Oanh	24/7/1999	TP. Hà Nội	
487	Phạm Võ Văn	Pháp	09/6/1988	TP. Hà Nội	
488	Phạm Hồng	Phát	24/10/1996	TP. Hà Nội	
489	Nguyễn Văn	Phong	25/12/1998	Bắc Ninh	
490	Ngô Văn	Phong	13/4/1981	Hải Phòng	
491	Phạm Thế	Phong	10/11/1989	Hải Phòng	
492	Cao Vương	Phong	01/02/1998	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
493	Trần Văn	Phú	20/11/1991	TP. Hà Nội	
494	Hoàng Hữu	Phúc	01/07/1995	TP. Hà Nội	
495	Nguyễn Huy	Phúc	28/06/1998	TP. Hà Nội	
496	Nguyễn Văn	Phương	20/8/1976	Nam Định	
497	Vũ Thị	Phương	04/02/1997	Quảng Ninh	
498	Lê Đăng	Phương	02/7/1991	Bắc Ninh	
499	Hồ Bích	Phương	27/7/1997	TP. Hà Nội	
500	Phùng Thị Diệu	Phương	11/01/1997	TP. Hà Nội	
501	Nguyễn Thu	Phương	03/10/1999	TP. Hà Nội	
502	Tô Cao	Phương	10/05/1999	TP. Hà Nội	
503	Lê Mai	Phương	29/09/1995	TP. Hà Nội	
504	Đỗ Thị Minh	Phương	14/02/1980	TP. Hà Nội	
505	Trịnh Thị	Phương	30/3/1994	TP. Hà Nội	
506	Nguyễn Thị Hà	Phương	24/03/1996	TP. Hà Nội	
507	Nguyễn Thu	Phương	05/12/1998	TP. Hà Nội	
508	Lê Xuân	Phương	04/7/1997	TP. Hà Nội	
509	Trần Thị Thu	Phương	24/04/1999	TP. Hà Nội	
510	Đặng Mai	Phương	10/11/1998	TP. Hà Nội	
511	Đoàn Thảo	Phương	19/07/1998	TP. Hà Nội	
512	Mỹ Thị	Phương	10/02/1990	TP. Hà Nội	
513	Trần Thị Hà	Phương	05/06/1997	TP. Hà Nội	
514	Nguyễn Thị	Phượng	13/3/1995	TP. Hà Nội	
515	Trần Thị Kim	Phượng	12/7/1994	TP. Hà Nội	
516	Chu Văn	Quân	28/06/1995	TP. Hà Nội	
517	Phạm Mạnh	Quân	01/05/1979	TP. Hà Nội	
518	Trương Hồng	Quân	24/9/1981	Hưng Yên	
519	Nguyễn Mai	Quang	17/10/1991	TP. Hà Nội	
520	Trần Tiến	Quang	17/12/1991	TP. Hà Nội	
521	Phan Thị	Quý	20/5/1998	Vĩnh Phúc	
522	Nguyễn Thị Kim	Quý	08/10/1997	TP. Hà Nội	
523	Vũ Đình	Quý	23/01/1983	TP. Hà Nội	
524	Phạm Minh	Quý	12/11/1996	TP. Hà Nội	
525	Trần Thế	Quyền	04/02/1994	TP. Hà Nội	
526	Phạm Văn	Quyền	14/02/1996	TP. Hà Nội	
527	Phan Minh	Quyết	14/02/1999	Quảng Ninh	
528	Kim Thị Ngọc	Quỳnh	01/9/1982	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
529	Bùi Như	Quỳnh	28/08/1998	TP. Hà Nội	
530	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	18/8/1997	TP. Hà Nội	
531	Vũ Thị	Quỳnh	12/03/1994	TP. Hà Nội	
532	Nguyễn Xuân	Quỳnh	30/08/1997	TP. Hà Nội	
533	Lê Thị	Quỳnh	24/01/1993	TP. Hà Nội	
534	Nguyễn Thu	Quỳnh	23/10/1996	Lạng Sơn	
535	Vừ Bảo	Rê	9/10/1995	Nghệ An	
536	Vũ Thị Mai	Sao	20/11/1997	TP. Hà Nội	
537	Lê Hương	Sen	13/05/1972	TP. Hà Nội	
538	Nguyễn Thị Hồng	Siêm	12/02/1986	Hải Phòng	
539	Hoàng Hồng	Sinh	06/11/1997	TP. Hà Nội	
540	Trần Văn	Sinh	18/07/1998	TP. Hà Nội	
541	Nguyễn Văn	Sơn	04/10/1998	TP. Hà Nội	
542	Võ Duy Kiên	Sơn	11/5/1993	TP. Hà Nội	
543	Nguyễn Trường	Sơn	08/11/2000	TP. Hà Nội	
544	Nguyễn Hoàng	Sơn	25/09/1997	TP. Hà Nội	
545	Nguyễn Hữu	Sơn	20/10/1976	Nghệ An	
546	Trần Lâm	Sung	15/3/1994	TP. Hà Nội	
547	Đặng Thị Thu	Sương	28/12/1997	Nghệ An	
548	Dương Lê	Tài	16/10/1987	TP. Hà Nội	
549	Vũ Thị Thanh	Tâm	28/03/1998	TP. Hà Nội	
550	Cao Hồng	Tâm	22/07/1999	TP. Hà Nội	
551	Võ Thị Phương	Tây	30/7/1995	Hà Tĩnh	
552	Nguyễn Thị	Thắm	29/9/1997	TP. Hà Nội	
553	Phạm Đức	Thắng	25/09/1998	TP. Hà Nội	
554	Đặng Quốc	Thắng	29/02/1976	TP. Hà Nội	
555	Nguyễn Mạnh	Thắng	19/9/1983	TP. Hà Nội	
556	Nguyễn Nam	Thắng	13/6/1979	TP. Hà Nội	
557	Nguyễn Quyết	Thắng	06/5/1997	TP. Hà Nội	
558	Đỗ Trọng	Thắng	13/12/1968	TP. Hà Nội	
559	Nguyễn Minh	Thắng	5/9/1996	TP. Hà Nội	
560	Nguyễn Đăng	Thắng	12/05/1996	TP. Hà Nội	
561	Thái Bá	Thắng	03/05/1996	TP. Hà Nội	
562	Nguyễn Đức	Thắng	18/02/1986	TP. Hà Nội	
563	Vũ Thị Kim	Thanh	19/12/1996	TP. Hà Nội	
564	Phạm Phương	Thanh	10/07/1999	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
565	Đình Công	Thành	25/4/1992	Hải Phòng	
566	Nguyễn Công	Thành	28/02/1996	Vĩnh Phúc	
567	Nguyễn Văn	Thành	02/11/1988	TP. Hà Nội	
568	Nguyễn Gia	Thành	01/08/1994	TP. Hà Nội	
569	Nguyễn Thu	Thảo	20/02/1995	TP. Hà Nội	
570	Phạm Trần Phương	Thảo	21/10/1997	TP. Hà Nội	
571	Tạ Thu	Thảo	25/05/1991	TP. Hà Nội	
572	Nguyễn Phương	Thảo	12/09/1998	TP. Hà Nội	
573	Phạm Phương	Thảo	12/6/1997	TP. Hà Nội	
574	Đình Thị	Thảo	19/08/1991	TP. Hà Nội	
575	Lê Phương	Thảo	17/08/1999	TP. Hà Nội	
576	Vũ Hương	Thảo	23/11/1993	TP. Hà Nội	
577	Đình Nguyễn Phương	Thảo	14/03/1988	TP. Hà Nội	
578	Phạm Văn	Thế	26/4/1993	TP. Hà Nội	
579	Bùi Minh	Thiên	04/4/1993	TP. Hà Nội	
580	Nguyễn Văn	Thiệu	13/08/1983	TP. Hà Nội	
581	Ngô Sỹ	Thịnh	20/3/1988	TP. Hà Nội	
582	Phan Toàn	Thịnh	12/10/1998	TP. Hà Nội	
583	Nguyễn Hữu	Thọ	18/03/1997	TP. Hà Nội	
584	Dương Thị	Thoa	28/07/1995	TP. Hà Nội	
585	Phạm Thị Minh	Thoa	30/05/1978	TP. Hà Nội	
586	Lưu Trọng	Thoại	01/12/1993	TP. Hà Nội	
587	Trình Thị	Thom	03/05/1996	TP. Hà Nội	
588	Nguyễn Thị	Thom	14/06/1997	TP. Hà Nội	
589	Nguyễn Thị	Thu	14/6/1996	Nghệ An	
590	Vũ Thị Minh	Thu	30/9/1974	TP. Hà Nội	
591	Nguyễn Thị Phương	Thu	15/10/1995	TP. Hà Nội	
592	Trần Hoài	Thu	14/06/1999	TP. Hà Nội	
593	Nguyễn Thanh	Thư	27/01/1990	TP. Hà Nội	
594	Văn Thị	Thư	18/12/1992	TP. Hà Nội	
595	Trần Thị	Thư	27/10/1997	Thanh Hóa	
596	Đỗ Văn	Thuận	09/10/1987	TP. Hà Nội	
597	Đỗ Hữu	Thục	23/02/1992	Hải Phòng	
598	Quách Công	Thương	30/10/1994	TP. Hà Nội	
599	Trương Thị	Thương	04/10/1994	TP. Hà Nội	
600	Vũ Thị Thu	Thương	26/03/1999	TP. Hà Nội	



STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
601	Nguyễn Văn	Thượng	20/07/1991	TP. Hà Nội	
602	Quan Khắc	Thượng	02/11/1998	TP. Hà Nội	
603	Vương Thị	Thúy	18/5/1996	TP. Hà Nội	
604	Bùi Trung	Thúy	14/10/1980	TP. Hà Nội	
605	Nguyễn Vinh	Thúy	23/07/1965	TP. Hà Nội	
606	Phạm Thị	Thúy	25/09/1986	TP. Hà Nội	
607	Tạ Thị Thanh	Thùy	21/3/1982	TP. Hà Nội	
608	Đỗ Đăng	Thùy	30/09/1990	TP. Hà Nội	
609	Nguyễn Thị Thu	Thúy	19/10/1990	Quảng Ninh	
610	Nguyễn Phương	Thúy	02/04/1996	TP. Hà Nội	
611	Nguyễn Thanh	Thúy	24/02/1978	TP. Hà Nội	
612	Trần Thị Lê	Thúy	02/10/1995	TP. Hà Nội	
613	Nguyễn Thu	Thúy	30/11/1997	TP. Hà Nội	
614	Quàng Thị	Thúy	12/05/1992	TP. Hà Nội	
615	Nguyễn Việt	Tiến	06/09/1994	TP. Hà Nội	
616	Nguyễn Thành	Tiến	13/09/1989	TP. Hà Nội	
617	Bùi Quang	Tiến	02/08/1981	TP. Hà Nội	
618	Nguyễn Văn	Tiến	26/06/1974	TP. Hà Nội	
619	Vũ Thị	Tiến	25/08/1994	TP. Hà Nội	
620	Nguyễn Văn	Tĩnh	08/09/1995	TP. Hà Nội	
621	Trần Thị	Tĩnh	06/11/1999	TP. Hà Nội	
622	Phan Văn	Toán	01/02/1992	Quảng Trị	
623	Nguyễn Ngọc	Toàn	29/06/1975	TP. Hà Nội	
624	Vũ Văn	Toàn	02/02/1997	TP. Hà Nội	
625	Phạm Đình	Toàn	19/11/1980	TP. Hà Nội	
626	Nguyễn Thị Hương	Trà	01/01/1979	TP. Hà Nội	
627	Nguyễn Thị Bảo	Trân	10/09/1999	TP. Hà Nội	
628	Trương Thị Thùy	Trang	22/02/1999	Quảng Trị	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
629	Hoàng Thị	Trang	19/02/1991	Tuyên Quang	
630	Nguyễn Huyền	Trang	10/10/1999	Hải Phòng	
631	Nguyễn Thị Minh	Trang	16/4/1996	Quảng Ninh	
632	Nguyễn Thị Thiên	Trang	30/6/1991	Hải Phòng	
633	Bùi Thị Hà	Trang	21/10/1997	Quảng Ninh	
634	Nguyễn Kiều	Trang	30/3/1999	TP. Hà Nội	
635	Lê Thị	Trang	28/4/1996	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
636	Hoàng Huyền	Trang	13/12/1999	TP. Hà Nội	
637	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	19/05/1996	TP. Hà Nội	
638	Đoàn Thị	Trang	28/10/1997	TP. Hà Nội	
639	Hoàng Thị Hà	Trang	14/8/1997	TP. Hà Nội	
640	Nguyễn Thu	Trang	08/10/1994	TP. Hà Nội	
641	Vũ Thị Hà	Trang	17/09/1994	TP. Hà Nội	
642	Hứa Huyền	Trang	09/06/1999	TP. Hà Nội	
643	Đỗ Thị Kiều	Trang	12/08/1991	TP. Hà Nội	
644	Đỗ Thị Thu	Trang	28/8/19983	TP. Hà Nội	
645	Phan Thị Mai	Trang	17/12/1999	TP. Hà Nội	
646	Lại Thị Hồng	Trang	07/10/1992	TP. Hà Nội	
647	Hoàng Thu	Trang	29/08/1993	TP. Hà Nội	
648	Nguy Thị	Trang	25/10/1989	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
649	Nguyễn Thị Thùy	Trang	18/01/1996	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
650	Cần Linh	Trang	04/09/1998	TP. Hà Nội	
651	Đồng Thị	Trang	27/05/1996	TP. Hà Nội	
652	Nguyễn Thị Thu	Trang	19/04/1980	TP. Hà Nội	
653	Hà Thị	Trang	17/09/1997	TP. Hà Nội	
654	Phạm Minh	Trí	10/09/1999	TP. Hà Nội	
655	Bùi Thị	Trinh	02/05/1995	TP. Hà Nội	
656	Hoàng Nguyễn Thục	Trinh	09/12/1996	TP. Hà Nội	
657	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	25/09/1999	TP. Hà Nội	
658	Dương Thị Việt	Trinh	03/10/1993	TP. Hà Nội	
659	Ngô Việt	Trọng	2/7/1989	TP. Hà Nội	
660	Lê Hoàng Thanh	Trúc	14/6/1999	TP. Hà Nội	Xin chuyển thi vào TP. Hồ Chí Minh
661	Lưu Tiến	Trung	20/10/1984	Vĩnh Phúc	
662	Nguyễn Thành	Trung	01/9/1996	TP. Hà Nội	
663	Hoàng Quang	Trung	23/9/1982	TP. Hà Nội	
664	Bùi Văn	Trường	26/10/1995	TP. Hà Nội	
665	Đình Phú	Trường	12/05/1994	TP. Hà Nội	
666	Nguyễn Xuân	Tú	17/07/1994	TP. Hà Nội	
667	Trần Anh	Tú	13/5/1998	TP. Hà Nội	
668	Vũ Cẩm	Tú	13/10/1998	TP. Hà Nội	
669	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	18/09/1998	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
670	Nguyễn Đức	Tuấn	25/5/1990	Vĩnh Phúc	
671	Dương Anh	Tuấn	01/9/1990	Phú Thọ	
672	Hà Quốc	Tuấn	15/6/1963	TP. Hà Nội	
673	Nguyễn Minh	Tuấn	12/9/1959	TP. Hà Nội	
674	Nguyễn Minh	Tuấn	13/05/1984	TP. Hà Nội	
675	Lương Minh	Tuấn	06/02/1997	TP. Hà Nội	
676	Phạm Thanh	Tuấn	26/10/1997	TP. Hà Nội	
677	Lê Hồng	Tuấn	01/01/1997	TP. Hà Nội	
678	Trần Thanh	Tùng	18/6/1990	TP. Hà Nội	
679	Nguyễn Thanh	Tùng	21/08/1998	TP. Hà Nội	
680	Nguyễn Xuân	Tùng	05/06/1993	TP. Hà Nội	
681	Nguyễn Văn	Tuyền	10/02/1972	TP. Hà Nội	
682	Nguyễn Thị	Tuyền	02/12/1987	Quảng Ninh	
683	Nguyễn Việt	Tuyền	08/09/1995	TP. Hà Nội	
684	Hà Tố	Uyên	20/7/1995	TP. Hà Nội	
685	Đỗ Thị Thu	Uyên	27/03/1998	TP. Hà Nội	
686	Đặng Thu	Uyên	20/11/1998	TP. Hà Nội	
687	Bùi Thị Khánh	Vân	24/12/1999	Thanh Hóa	
688	Lê Thị	Vân	05/04/1993	TP. Hà Nội	
689	Bùi Thị	Vân	14/07/1992	TP. Hà Nội	
690	Lê Thị Thúy	Vân	22/12/1996	TP. Hà Nội	
691	Trần Thị	Văn	22/01/1999	TP. Hà Nội	
692	Hoàng Bá	Việt	24/12/1951	Thanh Hóa	
693	Nguyễn Văn	Việt	06/09/1990	TP. Hà Nội	
694	Nguyễn Văn	Việt	10/12/1992	TP. Hà Nội	
695	Trịnh Minh	Việt	17/5/1993	TP. Hà Nội	
696	Nguyễn Đức	Việt	17/07/1962	TP. Hà Nội	
697	Đỗ Tuấn	Việt	22/04/1993	TP. Hà Nội	
698	Trần Đức	Việt	13/09/1997	TP. Hà Nội	
699	Vũ Quốc	Việt	09/03/1999	TP. Hà Nội	
700	Đỗ Quang	Vinh	22/10/1966	TP. Hà Nội	
701	Nguyễn Tuấn	Vinh	30/08/1962	TP. Hà Nội	
702	Dương Thế	Vũ	01/05/1995	TP. Hà Nội	
703	Giáp Văn	Vũ	16/07/1991	TP. Hà Nội	
704	Nguyễn Lâm	Vũ	25/12/1997	TP. Hà Nội	Xin chuyển vào dự thi tại TP. Hồ Chí Minh
705	Trần Thị	Vượng	26/3/1991	TP. Hà Nội	

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
706	Hoàng Ngọc	Xuân	01/03/1999	TP. Hà Nội	
707	Hà Thị	Yên	31/01/1997	TP. Hà Nội	
708	Nguyễn Thị Hải	Yên	25/9/1994	Vĩnh Phúc	
709	Ngô Thị	Yên	06/11/1973	Hải Dương	
710	Nguyễn Thị Hải	Yên	25/9/1994	Vĩnh Phúc	
711	Kim Thị	Yên	28/08/1999	TP. Hà Nội	
712	Nguyễn Hải	Yên	08/04/1993	TP. Hà Nội	

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
ĐỢT 2 NĂM 2024

Phụ lục 2

**DANH SÁCH NGƯỜI TẬP SỰ KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ
KỶ KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT 2/2024**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐKT ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư đợt 2/2024)

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	LÝ DO
1	Phạm Quang	Huy	30/6/1994	TP. Hà Nội	Luật sư hướng dẫn chưa đủ điều kiện hướng dẫn TSHNLS theo quy định tại K1Đ14 Luật Luật sư và K1Đ8 Thông tư số 10/2021/TT-BTP ngày 10/12/2021 của Bộ Tư pháp (Luật sư hướng dẫn được Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp thẻ ngày 30/3/2020, ngày 08/3/2023 đã hướng dẫn tập sự hành nghề luật sư. Luật sư hướng dẫn tập sự chưa có ít nhất ba năm kinh nghiệm hành nghề luật sư)
2	Nguyễn Sỹ	Lý	25/8/1962	TP. Hà Nội	Người tập sự không đáp ứng quy định về điều kiện tập sự hành nghề luật sư (Theo Quyết định nghỉ hưu thì ông Nguyễn Sỹ Lý được nghỉ hưu từ ngày 01/6/2023 nhưng thời gian tập sự bắt đầu từ ngày 29/9/2022, tập sự trong thời gian chưa nghỉ hưu)
3	Trần Thị Thùy	Linh	11/09/1999	TP. Hà Nội	Hồ sơ không đáp ứng quy định của Thông tư số 10/2021/TT-BTP ngày 10/12/2021 của Bộ Tư pháp và Thông báo số 01/TB-HĐKT ngày 26/7/2024 của Hội đồng kiểm tra (Nội dung vụ việc tại báo cáo sơ sài, không nêu nội dung cụ thể. Phân hướng giải quyết không nêu rõ hướng bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho khách hàng. Thời gian thực hiện vụ, việc tại Báo cáo và Sổ nhật ký chưa trùng khớp)

4	Phạm Thị Thu	Hương	06/4/1992	Hải Dương	Người tập sự không đáp ứng quy định về điều kiện tập sự hành nghề luật sư và điều kiện tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư <i>(Bà Phạm Thị Thu Hương là viên chức tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, trong thời gian học tại Học viện tư pháp và quá trình tập sự NTS đã xin nghỉ không hưởng lương và nghỉ các chế độ trong thời gian học tập và tập sự. Hiện nay, sau khi tập sự xong, NTS tiếp tục làm viên chức tại Bệnh viện)</i>
---	--------------	-------	-----------	-----------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
ĐỢT 2 NĂM 2024

Phụ lục 3

**DANH SÁCH NGƯỜI TẬP SỰ ĐƯỢC GIA HẠN BỔ SUNG HOÀN THIỆN HỒ SƠ
KÝ KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT 2/2024**

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐKT ngày 30 tháng 9 năm 2024
của Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư đợt 2/2024)*

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
1	Phạm Thu	Hà	04/05/1994	TP. Hà Nội	<p>Hồ sơ chưa đáp ứng quy định của Thông tư số 10/2021/TT-BTP ngày 10/12/2021 của Bộ Tư pháp và Thông báo số 01/TB-HĐKT ngày 26/7/2024 của Hội đồng kiểm tra do Báo cáo và Sổ Nhật ký thiếu xác nhận và đánh giá của Luật sư Đinh Văn Cường là LSHD cho NTS từ ngày 22/9/2023 đến khi thay đổi LSHD khác.</p> <p>(Theo GCNTSHNLS của Đoàn Luật sư TP. Hà Nội 22/9/2023, Luật sư hướng dẫn TSHNLS là LS Đinh Văn Cường - Công ty luật Hoàng Đàm và Hoàng Cầu. Ngày 13/5/2024 (08 tháng sau), LS Phạm Văn Đàm hướng dẫn thay LS Đinh Văn Cường. Trong hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra, chỉ có LS Phạm Văn Đàm ký nhận xét và xác nhận toàn bộ quá trình tập sự của bà Phạm Thu Hà. Theo quy định, Luật sư hướng dẫn giai đoạn nào thì nhận xét giai đoạn đó và người tập sự phải có báo cáo, sổ nhật ký theo từng giai đoạn tương ứng để Luật sư hướng dẫn nhận xét và ký xác nhận đủ điều kiện tham dự kiểm tra)</p> <p>Hội đồng kiểm tra gia hạn thời gian cho NTS được hoàn thiện hồ sơ và gửi về Hội đồng kiểm tra trước ngày 09/10/2024 (Báo cáo và SNK phải có xác nhận của Luật sư Đinh Văn Cường theo quy định)</p>

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ

ĐỢT 2 NĂM 2024



Phụ lục 4

DANH SÁCH NGƯỜI TẬP SỰ CHỜ XIN Ý KIẾN BỘ TƯ PHÁP
KỶ KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
KHU VỰC PHÍA BẮC ĐỢT 2/2024

(Ban hành kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐKT ngày 30 tháng 9 năm 2024
của Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư đợt 2/2024)

STT	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	ĐOÀN LUẬT SƯ	GHI CHÚ
1	Lại Quốc	Tuấn	23/11/1965	TP. Hà Nội	Bằng tốt nghiệp Đại học có ghi: "Công nhận đạt danh hiệu Cử nhân khoa học", "Loại hình đào tạo: Tự học có hướng dẫn, ngành luật"